NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 346 /QĐ-NHCS	*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Chính sách xã hội

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

Căn cứ Điều lệ về việc tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tín dụng người nghèo Ngân hàng Chính sách xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 02 thủ tục giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền của NHCSXH (*danh mục các thủ tục được công bố kèm theo Quyết định này tại phụ lục I và nội dung chi tiết của từng thủ tục được công bố kèm theo Quyết định này tại phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các đơn vị trong hệ thống NHCSXH tổ chức thực hiện niêm yết công khai các thủ tục giải quyết công việc được công bố theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở chính; Giám đốc: Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin, Sở giao dịch và chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Website NHCSXH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Tổ PC-VP.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Nguyễn Đức Hải

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục I:

DANH MỤC CÁC THỦ TỤC ĐƯỢC CÔNG BỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 346 /QĐ-NHCS ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội)

DANH MỤC CÁC THỦ TỤC ĐƯỢC CÔNG BỐ BỔ SUNG

Stt	TÊN THỦ TỤC	LĨNH VỰC	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Thủ tục phê duyệt cho vay vốn để chi phí tạo đất sản xuất và chuyển đổi nghề cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015 (theo QĐ 755)	Hoạt động tín dụng	Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, thành phố; Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện	Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo thuộc các tỉnh, thành phố từ khu vực phía Bắc đến khu vực Đông Nam bộ và hộ nghèo ở các xã, thôn, bản, buôn, làng đặc biệt khó khăn (thôn, bản, buôn, làng sau đây gọi chung là thôn) thuộc các tỉnh, thành phố trong các khu vực này. (*Trừ hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long*)
2	Thủ tục phê duyệt cho vay vốn để chi phí đi xuất khẩu lao động cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015 (theo QĐ 755)	Hoạt động tín dụng	*Như trên*	*Như trên*

LawSoft Tel: +84-8-3930 3279 www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục II:

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC ĐƯỢC CÔNG BỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 346 /QĐ-NHCS ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội)

1. Thủ tục phê duyệt cho vay vốn để chi phí tạo đất sản xuất và chuyển đổi nghề cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015 (theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

a. Trình tự thực hiện:

- Bước 1:

Khi hộ DTTS ĐBKK có nhu cầu vay vốn, UBND cấp xã hoặc một trong các tổ chức chính trị - xã hội thôn hỗ trợ hộ vay lập Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay theo mẫu số 01/TD để gửi Tổ TK&VV.

- Bước 2:

+ Tổ TK&VV cùng tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác cấp xã, Trưởng thôn tổ chức họp đối chiếu tên người đề nghị vay vốn với Danh sách hộ DTTS ĐBKK được UBND cấp huyện phê duyệt, đảm bảo theo thứ tự ưu tiên trong danh sách.

+ Sau đó lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH theo mẫu số 03/TD kèm Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) và Biên bản họp bình xét cho vay có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham dự cuộc họp gửi Ban giảm nghèo để trình UBND cấp xã xác nhận.

- Bước 3:

+ NHCSXH nơi cho vay nhận bộ hồ sơ vay vốn, tiến hành xem xét, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, trình Giám đốc phê duyệt cho vay. Trường hợp chưa đầy đủ các yếu tố theo quy định thì cán bộ NHCSXH hướng dẫn Tổ TK&VV làm lại hồ sơ và thủ tục theo quy định.

+ Sau khi phê duyệt, NHCSXH gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) tới UBND cấp xã.

- Bước 4:

UBND cấp xã thông báo kết quả phê duyệt cho vay đến tổ chức Hội nhận uỷ thác cấp xã để thông báo tới Tổ TK&VV và Tổ thông báo đến người vay.

b. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Tổ TK&VV nơi người vay sinh sống.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Hộ vay vốn

▪ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

LawSoft Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Sổ vay vốn.

+ Tổ TK&VV

- Biên bản họp Tổ TK&VV mẫu số 10A/TD đối với Tổ thành lập mới hoặc mẫu số 10C/TD đối với trường hợp kết nạp bổ sung tổ viên.
- Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi cho vay nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục:

- Cá nhân

e. Cơ quan thực hiện thủ tục:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH và UBND cấp huyện.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: NHCSXH cấp huyện, cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục:

- Thông báo phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD)

h. Lệ phí: Không

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).
- Biên bản họp Tổ TK&VV mẫu số 10A/TD đối với Tổ thành lập mới hoặc mẫu số 10C/TD đối với trường hợp kết nạp bổ sung tổ viên.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015, có trong Danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm Quyết định số 755/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành (ngày 20/5/2013); sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp, chưa có hoặc chưa đủ đất sản xuất theo hạn mức bình quân chung do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp tỉnh) quy định, chưa được hưởng chính sách của Nhà nước hỗ trợ về đất sản xuất, chuyển đổi nghề.

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo thuộc Điểm a Khoản 2 này phải có tên trong "Danh sách hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn" được Uỷ ban nhân dân (UBND) cấp huyện phê duyệt.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Trường hợp, thành viên trong hộ đứng tên vay vốn không trùng với tên người đại diện hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trong Danh sách được UBND cấp huyện phê duyệt thì phải được UBND cấp xã nơi hộ vay cư trú xác nhận quan hệ của người vay và người có tên trong Danh sách hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn là thành viên trong cùng một hộ. Việc xác nhận này được Chủ tịch UBND cấp xã ghi, ký tên, đóng dấu vào dưới phần "Cam kết của hộ vay" trên Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

I. Căn cứ pháp lý của thủ tục:

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn;

- Thông tư Liên tịch số 04/2013/TTLT-UBDT-BTC-BTNMT ngày 18/11/2013 của liên Bộ: Uỷ ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn,

- Văn bản số 243/NHCS-TD ngày 18/02/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH Hướng dẫn phát hành Sổ vay vốn và phát hành Biên lai thu lãi.

- Văn bản số 720/NHCS-TDNN-HSSV ngày 29/3/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điểm trong các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Văn bản số 1004/NHCS-TDNN ngày 12/4/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện Điều 21 Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH về Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV

- Văn bản số 2744/NHCS-TDNN ngày 06/8/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015 theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Văn bản số 04/NHCS-TDNN ngày 02/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay vốn để hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề và đi xuất khẩu lao động cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/TD
(Lập 01 liên)

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIÊM PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VAY

Chương trình cho vay:.....

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội .....

1. Họ tên người vay:..... Năm sinh:.....
- Số CMND:....., ngày cấp:...../...../....., nơi cấp:.....
- Địa chỉ cư trú: thôn.....; xã.....huyện.....
- Là thành viên Tổ TK&VV do ông (bà) .....làm tổ trưởng.
- Thuộc tổ chức Hội:.....quản lý.

2. Đề nghị NHCSXH cho vay số tiền:.....đồng
(Bằng chữ.....)
Để thực hiện phương án:.....
Tổng nhu cầu vốn:.....đồng. Trong đó:
+ Vốn tự có tham gia:.....đồng.
+ Vốn vay NHCSXH:.....đồng để dùng vào việc:

Đối tượng	Số lượng	Thành tiền
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

- Thời hạn xin vay: ..... tháng; Kỳ hạn trả nợ: ..... tháng/lần.
- Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày..../...../.....

Chúng tôi cam kết: sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn. Nếu sai trái, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày..... tháng .... năm .....
Người vay
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG

1. Số tiền cho vay: .....đồng (Bằng chữ:.....)
2. Lãi suất: .....%/tháng. Lãi suất nợ quá hạn: .....% lãi suất khi cho vay.
3. Thời hạn cho vay: ..... tháng; Kỳ hạn trả nợ: .....tháng/lần.
4. Số tiền trả nợ: ..... đồng/lần.Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày...../...../.....
5. Lãi tiền vay được trả định kỳ hàng tháng, vào ngày .....

Ngày.....tháng.....năm.....

Cán bộ tín dụng	Trưởng phòng (Tổ trưởng) TD	Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký tên, đóng dấu)*

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 10A/TD
Lập 02 liên:
- 01 liên lưu NH
- 01 liên lưu Tổ TK&VV

BIÊN BẢN HỌP
Về việc thành lập Tổ tiết kiệm và vay vốn

Thời gian bắt đầu: .....giờ....., ngày...../...../.....
Địa điểm: Thôn....., xã....., huyện.....
Thành phần tham dự:
- .....người là đại diện hộ gia đình cùng cư trú tại địa bàn thôn .....
.....xã.....huyện.....
- Ông (bà).....là Trưởng thôn, chứng kiến cuộc họp

Chủ trì: Ông (bà).....chức vụ.....
Thư ký: Ông (bà).....là đại diện hộ gia đình

NỘI DUNG

Đại diện các hộ gia đình tự nguyện họp để thành lập Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động Tổ TK&VV ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH. Sau khi thảo luận, cuộc họp thống nhất các nội dung sau:

I. DANH SÁCH TỔ VIÊN TỰ NGUYỆN GIA NHẬP TỔ TK&VV

1	.....	24	.....
2	.....	25	.....
3	.....	26	.....
4	.....	27	.....
5	.....	28	.....
6	.....	29	.....
7	.....	30	.....
8	.....	31	.....
9	.....	32	.....
10	.....	33	.....
11	.....	34	.....
12	.....	35	.....
13	.....	36	.....
14	.....	37	.....
15	.....	38	.....
16	.....	39	.....
17	.....	40	.....
18	.....		.....
19	.....		.....
20	.....		.....
21	.....		.....
22	.....		.....
23	.....		**Tổng số:.....tổ viên**

LawSoft * Tel:+84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

II. QUY ƯỚC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ

1. Tổ TK&VV là tập hợp các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu vay vốn NHCSXH để sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, cải thiện đời sống; cùng tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh và đời sống, giúp đỡ nhau từng bước có thói quen thực hành tiết kiệm để tạo lập nguồn vốn tự có; cùng giám sát lẫn nhau trong việc vay vốn, sử dụng vốn vay và trả nợ NHCSXH.

2. Tổ TK&VV hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số dưới sự điều hành của Ban quản lý Tổ. Tổ sinh hoạt định kỳ hàng tháng vào ngày .....hoặc đột xuất để giải quyết công việc phát sinh (nếu có). Nội dung họp Tổ do Tổ trưởng chuẩn bị và thống nhất trong Ban quản lý Tổ.

3. Cuộc họp của Tổ khi có các nội dung biểu quyết thì phải có ít nhất 2/3 số tổ viên dự họp và có ít nhất 2/3 số tổ viên có mặt tại cuộc họp tán thành mới có giá trị thực hiện. Các nội dung họp Tổ phải biểu quyết bao gồm: kết nạp tổ viên, cho tổ viên ra khỏi Tổ, nội dung quy ước hoạt động, bầu Tổ trưởng và Tổ phó, bình xét cho vay từng hộ. Nội dung cuộc họp Tổ phải được lập thành biên bản và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

4. Điều hành hoạt động của Tổ có Ban quản lý Tổ do các tổ viên trong Tổ bầu chọn, Ban quản lý Tổ gồm tổ trưởng và tổ phó là người có phẩm chất đạo đức, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc và được phân công nhiệm vụ như sau:

a) Tổ trưởng là người đại diện cho Tổ chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ theo Quy ước hoạt động đã được Tổ thông qua, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của Ban quản lý Tổ và nhiệm vụ của Tổ trưởng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV đã được ghi trong Hợp đồng ủy nhiệm của NHCSXH.

b) Tổ phó giúp việc cho Tổ trưởng trong việc điều hành, giải quyết công việc của Tổ và thay mặt Tổ trưởng giao dịch với NHCSXH khi được Tổ trưởng phân công. Riêng trường hợp Tổ phó nhận tiền hoa hồng từ NHCSXH thì phải có Giấy ủy quyền của Tổ trưởng và có xác nhận của UBND cấp xã.

5. Các tổ viên trong Tổ cam kết thực hiện tốt các nội dung sau:

a) Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt định kỳ hoặc đột xuất và các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư,... để nâng cao trình độ sản xuất, kinh doanh.

b) Sử dụng vốn vay đúng mục đích xin vay, có hiệu quả. Có nghĩa vụ trả nợ gốc, trả lãi đầy đủ, đúng kỳ hạn đã thoả thuận với NHCSXH.

c) Thực hành tiết kiệm và gửi vào NHCSXH theo định kỳ hàng tháng với mức tối thiểu là ..... đồng/tổ viên kể từ tháng...../.....

d) Mỗi tổ viên của Tổ cam kết tương trợ giúp đỡ nhau, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh và đời sống; có trách nhiệm giám sát lẫn nhau trong việc vay vốn, sử dụng vốn vay, trả nợ (gốc, lãi) NHCSXH và thực hiện nghiêm túc Quy ước hoạt động của Tổ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đ) Nếu Ban quản lý Tổ được NHCSXH tín nhiệm ủy nhiệm thu lãi, thu tiền gửi của các tổ viên, thì toàn bộ tổ viên trong Tổ hoàn toàn nhất trí để Ban quản lý Tổ thu lãi, thu tiền gửi để nộp NHCSXH. Riêng việc trả nợ gốc, tổ viên phải nộp tiền trực tiếp cho NHCSXH.

e) Mỗi lần nộp tiền (tiền lãi, tiền gửi) cho Tổ trưởng, tổ viên ký vào Bảng kê lãi phải thu - lãi thực thu - tiền gửi - trả nợ gốc từ tiền gửi (gọi tắt là Bảng kê 13/TD) ngay khi nộp tiền cho Tổ trưởng; đồng thời nhận lại Biên lai thu lãi và thu tiền gửi tiết kiệm; tiến hành kiểm tra, đối chiếu về: số tiền gốc, số tiền lãi còn nợ NHCSXH, số dư tiền gửi tiết kiệm đã được in trên Biên lai và thông báo cho NHCSXH nếu có chênh lệch.

g) Tổ viên phải lưu giữ đầy đủ các loại Sổ sách, giấy tờ sau:

- Sổ vay vốn để thường xuyên theo dõi số tiền còn nợ NHCSXH.

- Biên lai thu lãi và thu tiền gửi đã có chữ ký của Tổ trưởng để làm cơ sở chứng minh cho số tiền lãi, tiền gửi đã nộp cho Tổ trưởng; trường hợp trả nợ gốc bằng chuyển khoản từ tiền gửi thì tổ viên cần lưu giữ Phiếu chuyển khoản.

Nội dung quy ước trên được ...../..... thành viên dự họp tán thành.

III. BẦU BAN QUẢN LÝ CỦA TỔ TK&VV

1. Các tổ viên dự họp thống nhất bầu ban quản lý Tổ gồm các ông, bà có tên dưới đây:

a) Ông (Bà).....chức vụ: Tổ trưởng với...../..... tổ viên tán thành

b) Ông (Bà)..... chức vụ: Tổ phó với ...../..... tổ viên tán thành

2. Ban quản lý Tổ TK&VV thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động Tổ TK&VV ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH và các quy định liên quan hiện hành của NHCSXH.

Biên bản này được lập thành 02 bản, được các tổ viên trong Tổ hoàn toàn nhất trí thông qua. Đề nghị UBND xã chấp thuận và cho phép Tổ TK&VV được hoạt động tại địa phương.

Cuộc họp kết thúc vào.....giờ....., ngày...../...../.....

THƯ KÝ	**TRƯỞNG THÔN**	**CHỦ TRÌ**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

PHÊ DUYỆT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Chấp thuận và cho phép Tổ TK&VV do ông (bà).....làm Tổ trưởng và ông (bà)..... làm Tổ phó được thành lập, hoạt động theo Quy ước của Tổ đề ra và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về hoạt động của Tổ.

Ngày.....tháng.....năm.....

UBND CẤP XÃ

(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM *Mẫu số: 10C/TD*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

Về việc.....

Thời gian bắt đầu: .....giờ....., ngày...../...../.....

Địa điểm: Thôn....., xã....., huyện.....

Thành phần tham dự:

-.....tổ viên Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) ..... thuộc Hội.....

- Ông (bà).....là Trưởng thôn, chứng kiến cuộc họp

- Ông (bà).....chức vụ.....Hội....., chứng kiến cuộc họp.

Chủ trì: Ông (bà).....chức vụ: Tổ Trưởng Tổ TK&VV

Thư ký: Ông (bà).....chức vụ: Tổ phó Tổ TK&VV

NỘI DUNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nội dung Biên bản được thông qua và các thành phần dự họp đều tán thành.

Cuộc họp kết thúc vào.....giờ....., ngày...../...../.....

THƯ KÝ	**CHỦ TRÌ**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP XÃ	**TRƯỞNG THÔN**
(Ký tên, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Thủ tục phê duyệt cho vay vốn để chi phí đi xuất khẩu lao động cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015 (theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ)

a. Trình tự thực hiện:

- Bước 1:

Người vay tự nguyện gia nhập Tổ TK&VV tại nơi sinh sống. Người vay viết Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) kèm Hợp đồng lao động đã ký giữa người lao động với bên tuyển dụng hoặc Thông báo tuyển dụng của bên tuyển dụng, gửi Tổ trưởng Tổ TK&VV.

- Bước 2:

Tổ TK&VV nhận hồ sơ vay vốn của tổ viên, tiến hành tổ chức họp Tổ để kiểm tra các yếu tố trên Giấy đề nghị vay vốn, đối chiếu với đối tượng xin vay đúng với chính sách vay vốn của Chính phủ, nếu hồ sơ vay vốn chưa đúng thì hướng dẫn người vay làm lại. Sau đó lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) trình UBND cấp xã xác nhận;

Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã trên Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), Tổ TK&VV gửi bộ hồ sơ vay vốn tới NHCSXH cấp huyện để làm thủ tục phê duyệt cho vay.

- Bước 3:

NHCSXH nơi cho vay nhận bộ hồ sơ vay vốn để xem xét, phê duyệt cho vay. Sau khi phê duyệt, NHCSXH gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) tới UBND cấp xã.

- Bước 4:

UBND cấp xã thông báo đến tổ chức Hội nhận uỷ thác cấp xã để thông báo tới Tổ TK&VV và Tổ thông báo đến người vay.

b. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Tổ TK&VV nơi người vay sinh sống.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) (bản chính).

+ Hợp đồng lao động đã ký giữa người lao động với bên tuyển dụng (nếu bên tuyển dụng là doanh nghiệp dịch vụ); hoặc Thông báo tuyển dụng (nếu bên tuyển dụng là tổ chức sự nghiệp) (bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d. Thời hạn giải quyết: Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi cho vay nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục: Cá nhân

e. Cơ quan thực hiện thủ tục:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH cấp huyện, cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục: NHCSXH cấp huyện, cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục:

- Thông báo phê duyệt cho vay theo mẫu số 04/TD

h. Lệ phí:

- Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

- Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả hộ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015, có trong Danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm Quyết định số 755/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành (ngày 20/5/2013); sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp, chưa có hoặc chưa đủ đất sản xuất theo hạn mức bình quân chung do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp tỉnh) quy định, chưa được hưởng chính sách của Nhà nước hỗ trợ về đất sản xuất, chuyển đổi nghề.

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo thuộc Điểm a Khoản 2 này phải có tên trong "Danh sách hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn" được Uỷ ban nhân dân (UBND) cấp huyện phê duyệt.

Trường hợp, thành viên trong hộ đứng tên vay vốn không trùng với tên người đại diện hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trong Danh sách được UBND cấp huyện phê duyệt thì phải được UBND cấp xã nơi hộ vay cư trú xác nhận quan hệ của người vay và người có tên trong Danh sách hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn là thành viên trong cùng một hộ. Việc xác nhận này được Chủ tịch UBND cấp xã ghi, ký tên, đóng dấu vào dưới phần "Cam kết của hộ vay" trên Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD).

- Được bên tuyển dụng (gồm doanh nghiệp dịch vụ hoặc tổ chức sự nghiệp) chính thức tiếp nhận đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

I. Căn cứ pháp lý của thủ tục:

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn;

- Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009 - 2020;

- Thông tư Liên tịch số 04/2013/TTLT-UBDT-BTC-BTNMT ngày 18/11/2013 của liên Bộ: Uỷ ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn,

- Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 09/9/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009 - 2020".

- Văn bản số 3354/LĐTBXH-QLLĐNN ngày 09/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về mức trần chi phí đối với lao động huyện nghèo vay vốn đi làm việc ở nước ngoài;

- Văn bản số 3586/NHCS-TDNN ngày 07/11/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thông báo thay đổi mức trần chi phí đối với lao động vay vốn đi làm việc ở nước ngoài.

- Văn bản số 1034/NHCS-TD ngày 21/4/2008 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài;

- Văn bản số 243/NHCS-TD ngày 18/02/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn phát hành Sổ vay vốn và phát hành Biên lai thu lãi.

V - Văn bản số 2667/NHCS-TDNN ngày 21/9/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn thực hiện cho vay người lao động thuộc huyện nghèo đi xuất khẩu lao động theo Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

- Văn bản số 720/NHCS-TDNN-HSSV ngày 29/3/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điểm trong các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Văn bản số 2934/NHCS-TDNN ngày 02/12/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi, bổ sung nghiệp vụ phát hành biên lai thu lãi, huy động tiền gửi tiết kiệm của tổ viên Tổ TK&VV và thanh toán hoa hồng cho Tổ TK&VV;

- Văn bản số 1004/NHCS-TDNN ngày 12/4/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện Điều 21 Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH về Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV

- Văn bản số 04/NHCS-TDNN ngày 02/01/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn thực hiện cho vay vốn để hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề và đi xuất khẩu lao động cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/TD
(Lập 01 liên)

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIÊM PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VAY

Chương trình cho vay:.....

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội .....

1. Họ tên người vay:..... Năm sinh:.....
- Số CMND:....., ngày cấp:...../...../....., nơi cấp:.....
- Địa chỉ cư trú: thôn.....; xã.....huyện.....
- Là thành viên Tổ TK&VV do ông (bà) .....làm tổ trưởng.
- Thuộc tổ chức Hội:.....quản lý.

2. Đề nghị NHCSXH cho vay số tiền:.....đồng
(Bằng chữ.....)
Để thực hiện phương án:.....
Tổng nhu cầu vốn:.....đồng. Trong đó:
+ Vốn tự có tham gia:.....đồng.
+ Vốn vay NHCSXH:.....đồng để dùng vào việc:

Đối tượng	Số lượng	Thành tiền
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

- Thời hạn xin vay: ..... tháng; Kỳ hạn trả nợ: ..... tháng/lần.
- Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày..../...../.....

Chúng tôi cam kết: sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn. Nếu sai trái, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày..... tháng .... năm .....
Người vay
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG

1. Số tiền cho vay: .....đồng (Bằng chữ:.....)
2. Lãi suất: .....%/tháng. Lãi suất nợ quá hạn: .....% lãi suất khi cho vay.
3. Thời hạn cho vay: ..... tháng; Kỳ hạn trả nợ: .....tháng/lần.
4. Số tiền trả nợ: ..... đồng/lần.Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày...../...../.....
5. Lãi tiền vay được trả định kỳ hàng tháng, vào ngày .....

Ngày.....tháng.....năm.....

Cán bộ tín dụng	Trưởng phòng (Tổ trưởng) TD	Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký tên, đóng dấu)*

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Tên tổ TK&VV: .....
Thôn: .....
Xã:.....
Huyện: .....

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH
ĐỀ NGHỊ VAY VỐN NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
Chương trình cho vay.....

Mẫu số: 03/TD. *Lập 04 liên:*
- 02 liên lưu NH(01 liên đóng chứng từ, 01 liên lưu hồ sơ cho vay)
- 01 liên lưu tổ TK&VV,
- 01 liên tổ chức CTXH.

Tại cuộc họp các thành viên trong tổ ngày ..... / ..... / ..... đã bình xét các hộ thành viên xin vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội. Toàn tổ nhất trí đề xuất những người có tên dưới đây được vay vốn đợt này:

Đơn vị: nghìn đồng

Stt	Họ và tên	Địa chỉ	Đề nghị của Tổ TK&VV			Phê duyệt của Ngân hàng	
			Số tiền	Đối tượng	Thời hạn	Số tiền	Thời hạn
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
1							
2							
3							
.....							
	Cộng:						

Tổ trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày ..... tháng ..... năm .....
Phần xác nhận của UBND xã
Các hộ có tên trên đang cư trú hợp pháp tại xã, thuộc diện hộ .....
.....
.....
UBND xã
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày ..... tháng ..... năm .....
Phê duyệt của Ngân hàng
Số hộ được vay vốn đợt này:.....hộ.
Tổng số tiền cho vay: ..... đồng.
Số hộ chưa được vay đợt này:.....hộ, có số thứ tự trong danh sách là:.....

Cán bộ tín dụng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng (Tổ trưởng) TD
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.vn